TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/2018/QĐST-HNGĐ	*Quảng Bình, ngày 26 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 26/2018/TLST-HNGĐ ngày 01/10/2018 về việc *"Ly hôn"*, giữa:

Nguyên đơn: Anh Phạm Công S; sinh ngày 08/10/1976. Hộ khẩu thường trú: thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh ngày 17/11/1987. Nơi ĐKNKTT trước khi xuất cảnh: thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Hiện trú tại: Ruppiner Str. 10, 16766 Kremmen, Cộng hòa liên bang Đức, về Việt Nam từ ngày 05/10/2018 đến ngày 30/11/2018 cư trú tại nơi ĐKNKTT trước khi xuất cảnh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Công S và chị Nguyễn Thị T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Phạm Công S và chị Nguyễn Thị T đã thống nhất giao con là cháu Phạm Công Bảo L cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp chăm nuôi dưỡng , không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Phạm Công S thuận chịu số tiền 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai số 0004548 ngày 26/9/2018 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình. Anh S được nhận lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Quảng Bình(P9);
- Các đương sự;
- Cục THADS tỉnh Quảng Bình;
- UBND xã Nhân Trạch;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Võ Thị Kim Nhung